

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KỸ NĂNG PHÁT TRIỂN CÁ NHÂN
VÀ SỰ NGHIỆP**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Dành chung cho các ngành

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kỹ năng phát triển cá nhân và sự nghiệp
- Mã học phần:** KNMC7
- Số tín chỉ:** 2 (1.1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Học xong Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng thích ứng, Kỹ năng lập kế hoạch - tổ chức công việc và tổ chức sự kiện, Kỹ năng tìm kiếm việc làm, Kỹ năng tư duy sáng tạo - phản biện.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	phamxuanducsdu@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	TS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080.136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904.476.146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
11	ThS. Phạm Thị Mai	0978.370.438	nng44862@gmail.com
12	TS. Phùng Thị Lý	0989.407.962	Phunglysd@gmail.com
13	TS. Phạm Văn Dự	0976.181.949	Phamvandu84@gmail.com
14	TS. Nguyễn Thị Nhan	0984.647.781	Nguyenthinhan010187@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần kỹ năng mềm 7 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: khái niệm và vai trò của kỹ năng phát triển cá nhân, những yếu tố cần thiết để phát triển cá nhân: phát triển tầm nhìn cá nhân, lên kế hoạch phát triển cá nhân, bắt đầu quá trình thay đổi, ghi lại quá trình phát triển bản thân của mình; khái niệm phát triển sự nghiệp cá nhân, thiết lập mục tiêu dài hạn cho phát triển sự nghiệp của cá nhân và xây

dựng định hướng cho sự nghiệp hiện tại. Từ đó sinh viên biết vận dụng vào trong quá trình học tập, rèn luyện của bản thân và trong sự nghiệp sau khi ra trường.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu của học phần thoả mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được các nội dung cơ bản của kỹ năng phát triển cá nhân.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Trình bày được các nội dung cơ bản của kỹ năng phát triển sự nghiệp cá nhân.	2	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được nội dung kỹ năng phát triển cá nhân và kỹ năng phát triển sự nghiệp.	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Vận dụng kỹ năng vào quá trình học tập, rèn luyện và phấn đấu của bản thân.	3	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo trong rèn luyện kỹ năng phát triển cá nhân và phát triển sự nghiệp.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được khái niệm và vai trò của kỹ năng phát triển cá nhân, những yếu tố cần thiết để phát triển cá nhân.	2	[2.1.1]
CDR1.2	Trình bày được khái niệm phát triển sự nghiệp cá nhân, thiết lập mục tiêu dài hạn cho phát triển sự nghiệp của cá nhân và xây dựng định hướng cho	2	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	sự nghiệp hiện tại.		
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được nội dung, phương pháp thực hiện kỹ năng phát triển cá nhân và phát triển sự nghiệp của cá nhân.	4	[2.2.4]
CDR2.2	Vận dụng được kỹ năng trong học tập, rèn luyện và trong cuộc sống.	3	[2.2.5]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, chịu trách nhiệm cá nhân trong quá trình học tập, rèn luyện.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng phát triển cá nhân, lập kế hoạch, quản lý, điều phối các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	BÀI 7. KỸ NĂNG PHÁT TRIỂN CÁ NHÂN VÀ SỰ NGHIỆP 1. Kỹ năng phát triển cá nhân 1.1. Kỹ năng phát triển cá nhân là gì? 1.2. Vai trò của kỹ năng phát triển cá nhân 1.3. Những yếu tố cần thiết để phát triển cá nhân	x		x	x	x	x
	2. Kỹ năng phát triển sự nghiệp cá nhân 2.1. Phát triển sự nghiệp cá nhân là gì? 2.2. Thiết lập mục tiêu dài hạn cho phát triển sự nghiệp của cá nhân		x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần:

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, tích cực tham gia các hoạt động trong quá trình học tập.
CDR 1	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về

	nhà, kiểm tra giữa học phần, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, thi kết thúc học phần.
CĐR 1	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên: vấn đáp; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút)
- Thi kết thúc học phần: Thực hành, đánh giá năng lực thực hiện của sinh viên thông qua các bài tập rèn luyện kỹ năng do giảng viên giao.

12. Phương pháp dạy và học

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng thích ứng, lập kế hoạch, tổ chức công việc và tổ chức sự kiện.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc

[1]. Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo

[2] Khuyến Trần (Biên tập viên Alpha books) (2016), *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[3]. Thanh Tuyền dịch (2018), *Những người thành công tin tưởng vào điều gì?* NXB Lao động xã hội, Hà Nội.

[4]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
1	<p>BÀI 7. KỸ NĂNG PHÁT TRIỂN CÁ NHÂN VÀ SỰ NGHIỆP</p> <p><i>Mục tiêu chung:</i></p> <p>Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức về kỹ năng phát triển cá nhân và phát triển sự nghiệp. Từ đó, sinh viên biết vận dụng vào trong quá trình học tập, rèn luyện của bản thân và trong sự nghiệp sau khi ra trường.</p> <p>1. Kỹ năng phát triển cá nhân</p> <p>1.1. Kỹ năng phát triển cá nhân là gì?</p> <p>1.2. Vai trò của phát triển cá nhân</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	3	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p>	<p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1] phần 1, bài 7; tài liệu [2] tr 11-14, [3] tr.31.</p> <p>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</p> <p>+ Thảo luận theo nội dung GV giao.</p> <p>+ Thuyết trình nội dung GV giao.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
2		3	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước tài liệu: [1] phần 1, bài 7; tài liệu [2] tr. 23, [3]tr.41, [4] tr.15. + Thực hành theo nội dung tiết học. + Chuẩn bị nội dung được phân công. + Chuẩn bị giấy A0, khăn quàng. + Thuyết trình nội dung GV giao.
3	1.3. Những yếu tố cần thiết để phát triển cá nhân - Phát triển tầm nhìn cá nhân - Lên kế hoạch phát triển cá nhân - Bắt đầu quá trình thay đổi - Ghi lại quá trình phát triển bản thân của mình * Kiểm tra giữa học phần	2LT 1KT	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc trước tài liệu: [1] phần 1, bài 7; tài liệu [2] tr.56, [3] tr32, [4] tr.67. + Thực hành theo nội dung tiết học. + Thuyết trình nội dung theo phân công. + Các nhóm chuẩn bị trò chơi. + Chuẩn bị nội dung phân công. + Làm bài kiểm tra giữa học phần.
4	2. Kỹ năng phát triển sự nghiệp cá nhân 2.1. Phát triển sự nghiệp cá nhân là gì? 2.2. Thiết lập mục tiêu dài hạn cho phát triển sự nghiệp của cá nhân - Mục tiêu dài hạn.	3	3	[1] [2] [3] [4]	- Sinh viên đọc tài liệu [1]: Bài 7, [2] tr7-9, [3] tr. 17, [4]tr9-12. - Chuẩn bị hộp, quả, khăn bịt mắt. - Tổ chức trò chơi - Thực hành theo nội dung tiết học.
5	2.2. Thiết lập mục tiêu dài hạn cho phát triển sự nghiệp của cá nhân (tiếp)	3	3	[1] [2] [3]	- Đọc và nghiên cứu toàn bộ nội dung kiến thức bài học.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	<ul style="list-style-type: none"> - Vì sao cần có mục tiêu nghề nghiệp dài hạn? - Mục tiêu dài hạn là một ước mơ để bạn theo đuổi. 			[4]	- Thực hành theo nội dung kỹ năng.

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức